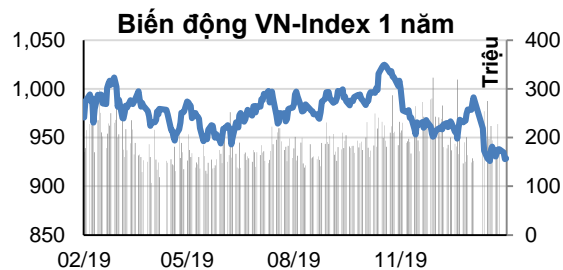


Biến động thị trường

	20/02	1N (%)	1T (%)
VN Index	938.13	1.0%	-4.1%
GTGD	3,011	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-294	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Trái phiếu và Hàng hóa

	20/02	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	1.77%	1.15%	2.08%
Lãi suất TPCP 3 năm	1.89%	1.30%	2.39%
Lãi suất TPCP 10 năm	2.91%	3.01%	3.70%
Dầu WTI (USD/thùng)	53.55	58.54	57.11
Vàng (USD/oz)	1,610	1,561	1,472

Nguồn: Bloomberg

Chỉ số vĩ mô

Quý	4Q19	3Q19	2Q19
GDP (% n/n)	6.97	7.31	6.73
FDI giải ngân (tỷ USD)	6.16	5.12	4.98
Tháng	12/19	11/19	10/19
CPI (% n/n)	5.23	3.52	2.24
PMI	50.8	51	50
Xuất khẩu (% n/n)	10.15	3.77	7.33
Nhập khẩu (% n/n)	10.98	4.52	2.89

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	3Q19	2Q19
Tăng trưởng (% n/n)		17.6	10.2
TTM PER (x)	14.6	16.5	16.4

Nguồn: Bloomberg, Finpro

Trần Trương Mạnh Hiếu

BP Chiến lược – Trưởng nhóm

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hieu.ttm@kisvn.vn

Nhóm Vingroup bứt phá

Thị trường chứng khoán Việt Nam hồi phục trong phiên giao dịch ngày hôm qua khi nhà đầu tư giảm bớt sự lo ngại về tác động của dịch Covid-2019 đối với nền kinh tế. Bên cạnh đó, Ngân hàng trung ương Trung Quốc cũng giảm lãi suất 0.1% và 0.05% đối với các khoản vay có kỳ hạn 1 năm và 5 năm.

Lúc đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 1.01%, đóng cửa ở mức 938.13 điểm. Khối lượng giao dịch tiếp tục được cải thiện với 198 triệu cổ phiếu giao dịch tương đương 3,011 tỷ đồng giá trị. Độ rộng thị trường tích cực với 189 mã tăng so với 109 mã giảm, hàm ý về sự lạc quan. Trong khi đó, HNX-Index cũng phục hồi 0.25% lên 109.57 điểm.

Ba cổ phiếu họ Vin trở thành nhóm dẫn dắt thị trường khi VIC (+4.8%), VHM (+1.0%) và VRE (+2.5%). Bên cạnh đó, vật liệu xây dựng và tiêu dùng thiết yếu cũng có diễn biến tốt hơn thị trường chung nhờ HSG (+3.5%), HPG (+2.2%), NKG (+6.9%), MSN (+1.4%) và SAB (+1.1%).

Ngoài ra, một số thành phần của chỉ số VN30-Index cũng phục hồi trên 1% như BVH (+1.9%), POW (+4.3%), REE (+1.4%), ROS (+6.8%) và VPB (+2.7%).

Ngược lại, áp lực bán đã đẩy ngân hàng và y tế đi xuống với tâm điểm là CTG (-0.4%), HDB (-0.4%), TCB (-0.6%), STB (-0.9%), EIB (-0.6%), DHG (-0.5%), DCL (-0.6%), DHT (-0.6%) và IMP (-1.5%).

Các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng phiên thứ 8 liên tiếp với 294 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này bán mạnh các mã CTG, MSN và E1VFN30 với giá trị ròng lần lượt là 99 tỷ đồng, 32 tỷ đồng và 21 tỷ đồng. Về phía mua, HSG, VRE, và VHM đứng đầu danh sách.

Mặc dù thị trường phục hồi nhưng xu hướng tăng trong ngắn hạn chưa được xác nhận khi VN-Index vẫn đóng cửa dưới đường trung bình động 20 phiên. Do đó, nhà đầu tư nên thận trọng đứng ngoài quan sát và đợi tín hiệu đảo chiều tiếp theo.

Điểm tin

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp gần như gián đoạn trong tháng Tết Nguyên Đán. Theo dữ liệu vừa được công bố từ Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, tháng 1 chứng kiến sự sụt giảm trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp cả về số nhà phát hành cũng như khối lượng phát hành trong tháng. Cụ thể, trong suốt 18 phiên giao dịch trong tháng 1, giá trị đăng ký phát hành và giá trị thực phát hành ghi nhận khoảng 18.223 nghìn tỷ đồng và 11.603 nghìn tỷ đồng, giảm tới 78% t/t và -79% t/t. Về số lượng nhà phát hành, theo thống kê chỉ có 21 công ty phát hành trái phiếu ra thị trường, trong đó doanh nghiệp bất động sản TNR Holdings Việt Nam đã chiếm hơn 29.5% tổng giá trị phát hành thông qua 62 đợt phát hành mới với tổng giá trị 3.425 nghìn tỷ đồng. Phân loại theo ngành, bất động sản là lĩnh vực phát hành trái phiếu lớn nhất trong tháng với tổng giá trị phát hành là 8.7 nghìn tỷ đồng, tương đương 75% tổng lượng phát hành. (Hanoi Stock Exchange)

MSN hoàn tất thương vụ mua NET với 560 tỷ đồng. Ngày 20/2, Công ty cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (UPCoM: MCH) công bố Masan HPC (công ty con do MCH sở hữu 100% vốn) đã mua thành công 52% vốn Bột giặt Net (HOSE: NET) với mức giá trung bình 48,000 đồng/cổ phiếu, tương đương gần 560 tỷ đồng. (Masan Group)

Thông kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
VN-Index	938.13	9.37	1.0%	SL CP tăng giá	189
KLGD ('000 cổ phiếu)	198,340	7,825	4.1%	SL CP giảm giá	109
GTGD (tỷ VND)	3,011	-400	-11.7%	SL CP không đổi	82

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VIC	110,000	5,000	4.92
VHM	86,900	900	0.88
VPB	28,550	750	0.54
VRE	30,900	750	0.51
HPG	23,750	500	0.40

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
TCB	23,500	-150	-0.153
CTG	26,900	-100	-0.108
GTN	17,350	-850	-0.062
CTD	67,600	-2,400	-0.055
STB	11,300	-100	-0.055

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
CTG	26,900	9.01	244.6
MBB	21,650	6.10	132.7
HPG	23,750	5.23	122.7
VPB	28,550	3.99	112.7
STB	11,300	7.14	81.0

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Bất động sản	2.8%	6.54
Nguyên vật liệu	1.9%	0.62
TD không thiết yếu	0.7%	0.18
Dịch vụ tiện ích	0.7%	0.45
Năng lượng	0.6%	0.14

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
HNX-Index	109.57	0.28	0.3%	SL CP tăng giá	135
KLGD ('000 cổ phiếu)	36,433	5,701	18.5%	SL CP giảm giá	55
GTGD (tỷ VND)	430	63	17.3%	SL CP không đổi	175

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	26,400	100	0.16
VIF	20,400	1,600	0.06
NVB	8,900	100	0.04
PTI	16,500	1,500	0.03
PGS	21,800	800	0.03

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SHB	6,900	-100	-0.13
TVC	30,200	-1,100	-0.04
TNG	15,400	200	-0.03
HUT	2,100	-100	-0.02
CEO	8,700	-100	-0.01

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ACB	26,400	5.78	147.6
SHB	6,900	9.52	66.5
PVS	16,400	2.60	42.8
NVB	8,900	1.95	17.2
MBG	19,500	0.74	14.1

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	4.7%	0.06
CNTT	2.9%	0.01
TD thiết yếu	1.3%	0.05
Tài chính	0.4%	0.14

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	-0.2%	-0.00

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HSG	8,340	10.1	0.6	9.5
VRE	30,900	41.0	32.8	8.2
VHM	86,900	11.7	8.2	3.5
VJC	128,500	8.3	5.5	2.8
PLX	53,200	3.1	0.5	2.6

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
CTG	26,900	0.3	99.5	-99.2
MSN	51,100	13.4	45.7	-32.3
E1VFN30	14,400	13.6	35.5	-21.9
PVD	13,350	0.4	20.3	-19.9
KBC	14,950	0.9	16.7	-15.7

HNX

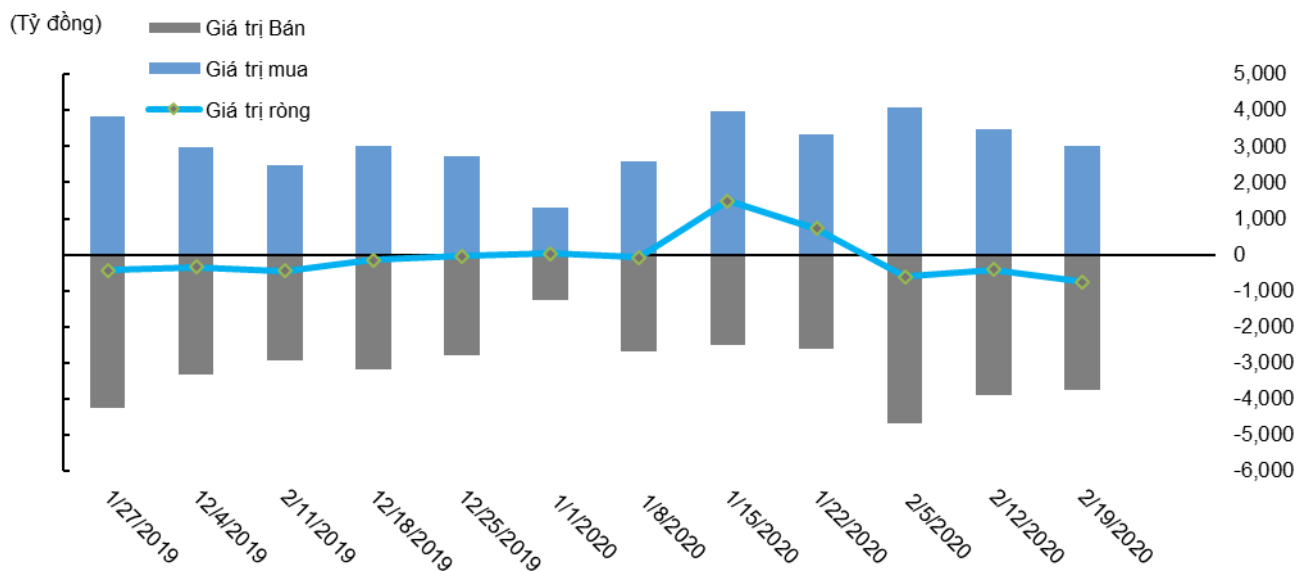
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
ART	2,600	1.3	0.0	1.3
AMV	17,600	0.7	0.1	0.6
VCS	76,100	0.2	0.0	0.1
DHT	47,200	0.1	0.0	0.1
SD6	2,400	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	16,400	2.7	21.1	-18.4
SHB	6,900	0.7	16.5	-15.9
PTI	16,500	0.0	2.6	-2.6
DGC	24,700	0.0	2.5	-2.5
CEO	8,700	0.1	2.1	-2.0

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
21/02/2020	20/03/2020	BCE	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/02/2020	25/03/2020	BHK	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/02/2020	09/03/2020	BVN	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/02/2020	06/03/2020	DSN	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24%	2,400
21/02/2020	12/03/2020	KTC	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/02/2020		MPY	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/02/2020		NHA	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/02/2020		RHN	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/02/2020		SQC	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/02/2020	19/03/2020	VAV	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/02/2020	31/03/2020	VCS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/02/2020	31/03/2020	VCS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
21/02/2020	25/03/2020	VIN	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/02/2020	17/03/2020	VTS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		

Niên yết mới

Ngày GD đầu tiên	Mã CK	Công ty	Sàn GD	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP niêm yết	Giá tham chiếu (đồng)
20/02/2020	NNQ	Trung tâm Giống Nông - Lâm nghiệp Quảng Nam	UPCoM	13	1,281,303	14,100

Đấu giá cổ phần khác

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
10/03/2020	KLM	CTCP Kim loại màu Nghệ Tĩnh	38.9	2,367,040	26,000	-
09/03/2020	MTV	CTCP Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu	54.0	1,566,000	35,100	-
03/03/2020	BTU	CTCP Công trình Đô thị Bến Tre	36.0	864,000	14,630	-

Liên hệ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.
ĐT: (+84 28) 3914 8585
Fax: (+84 28) 3821 6899

PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188
Fax: (+84 28) 3820 9229

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448
Fax : (+84 24) 3974 4501

PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555
Fax: (+84 24) 3632 0809

PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188
Fax : (+84 24) 3244 4150

Phòng Phân tích

Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích
(+84 28) 3914 8585 (x1450)
huy.hoang@kisvn.vn

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức
(+84 28) 3914 8585 (x1444)
uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.